

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HS-ST

Ngày: 23 - 6 - 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN - TỈNH HƯNG YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Hạnh; bà Nguyễn Thị Hê

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên tham gia phiên tòa:
Ông Trần Quốc Lập - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2023/TLST-HS ngày 30/5/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST-HS ngày 09/6/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Minh T** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1993. Nơi cư trú: Thôn S, xã H, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Phạm Văn T1 và bà Giang Thị H1. Gia đình bị cáo có 02 anh em. Bị cáo là con lớn trong gia đình.

Tiền án: Ngày 21/9/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đến ngày 11/11/2019 chấp hành xong về địa phương.

Ngày 03/8/2021, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đến ngày 14/10/2022 chấp hành xong về địa phương.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/7/2014, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/02/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thành phố Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Tuấn D, sinh năm 1998. Địa chỉ: Số 86 đường T1, phường M, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

Người làm chứng:

+/ Anh Phùng Văn L, sinh năm 1982.

+/ Anh Hoàng Hà G, sinh năm 1979.

Cùng trú tại: Đội 1, thôn A, xã L, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 23/02/2023 Phạm Minh T gặp một nam thanh niên có tên “C” (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) tại thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Tại đây, người tên “C” rủ T sang thành phố Hưng Yên trộm cắp xe máy bán lấy tiền tiêu sài cá nhân thì T đồng ý. “C” đưa cho T 03 mũi phá khóa bằng kim loại đặc điểm giống nhau. “C” điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, tô màu, không rõ BKS, chở T mang theo những công cụ trên đến khu vực thành phố để tìm xe máy và thực hiện hành vi trộm cắp. C có nhiệm vụ điều khiển xe máy chở T và tìm xe máy bị quản lý sơ hở, đứng ngoài cảnh giới. T có nhiệm vụ trực tiếp phá khóa và thực hiện hành vi trộm cắp xe. Đến khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày, “C” chở T đến khu vực Quốc lộ 39A thuộc đội 1, thôn A, xã L, thành phố Hưng Yên, thì quan sát thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 150i, màu đỏ đen, BKS 89B1-244.26 của anh Nguyễn Tuấn D đang dựng tại vị trí vỉa hè trước cửa hàng của nhà anh Đỗ Viết H2, đầu xe hướng vào phía trong nhà, đuôi xe hướng ra ngoài đường. “C” dừng xe ở vị trí lề đường trước xe máy này đứng cảnh giới. T lại gần lén lút tiếp cận chiếc xe SH trên, dùng mũi phá khóa bằng kim loại hình chữ “L”, cho vào ổ khóa của xe và vặn phá được khoá điện và dắt xe khỏi vị trí dựng xe ban đầu thì bị anh D phát hiện hô hoán quần chúng nhân dân bắt giữ quả tang, còn nam thanh niên tên “C” điều khiển xe mô tô tẩu thoát. Tại chỗ, lực lượng Công an đã lập biên bản thu giữ những đồ vật, tài liệu có liên quan và đưa về trụ sở để làm việc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 09 ngày 27/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự thành phố Hưng Yên đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 150i, màu đỏ đen, BKS 89B1-244.26 có trị giá là 50.000.000 đồng”.

Vật chứng thu giữ:

- 03 mũi phá khóa bằng kim loại đặc điểm giống nhau, tổng chiều dài 08cm, có một đầu cạnh hình lục giác màu nâu tổng kích thước (0,8x4)cm, một đầu mài dẹt màu trắng có hai cạnh dài 04cm, điểm rộng nhất 0,7cm, điểm nhỏ nhất 02,cm; 01 tay công bằng kim loại hình chữ “L”, trụ tròn, bọc băng dính màu đen, một đầu dài 13,2cm, đường kính 0,8cm, một đầu dài 3,4cm, đường kính 1,1cm có lỗ cạnh lục giác, được niêm phong trong 01 phong bì dán kín ký hiệu M2.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 PRO MAX, màu xanh, số IMEI 352850110755263, bên trong lắp sim số 0838563629, đã qua sử dụng, bên ngoài vỏ ốp nhựa màu đen xám, đựng trong 01 phong bì đã được dán kín ký hiệu M1.

- 01 mũ bảo hiểm dạng mũ lưỡi trai, màu đen, trên bề mặt có dán tem in dòng chữ “NÓN THẺ THAO CAO CẤP MINH TUẤN”; 01 đôi giày vải kiểu dáng thể thao, buộc dây, màu đen, hai bên má mỗi chiếc giày có bốn đường kẻ song song màu trắng, trên có gắn mác in dòng chữ “ANH KHOA”; 01 áo khoác bằng vải, có mũ trùm đầu, màu đen vàng xám, từ cổ tay áo bên trái đến cánh tay cổ áo phải có đường vải màu vàng, phần vai cổ mũ áo màu xám, đều đã qua sử dụng, được niêm phong trong 01 thùng các tông ký hiệu M3.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 150i, màu đỏ đen, BKS 89B1-244.26, số khung RLHKF 1414DY091717, số máy KF14E0081588, đã qua sử dụng, đây là chiếc xe máy thuộc sở hữu của anh Nguyễn Tuấn D. Ngày 03/4/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hưng Yên đã trả lại xe cho anh Nguyễn Tuấn D, anh D đã nhận xe và không yêu cầu và đề nghị gì về trách nhiệm dân sự.

Quá trình điều tra, Phạm Minh T đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên phù hợp với vật chứng thu giữ, người làm chứng và các tài liệu thu thập có trong hồ sơ.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKS-TPHY ngày 30/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố Phạm Minh T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c, g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo không thắc mắc nội dung bản cáo trạng, thành khẩn khai nhận hành vi trộm cắp xe máy của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên: Giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Minh T phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173, điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật

hình sự. Điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 03 mũi phá khóa bằng kim loại; 01 tay công bằng kim loại hình chữ L; 01 mũ bảo hiểm dạng mũ lưới trai; 01 giày vải kiểu dáng thể thao; 01 áo khoác bằng vải. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE đã qua sử dụng. Về trách nhiệm dân sự: không xem xét. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hưng Yên, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 23/02/2023, tại trước cửa nhà anh Đỗ Viết H2 trên quốc lộ 39A thuộc địa phận đội 1, thôn A, xã L, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên, Phạm Minh T có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 150i, màu đỏ đen, BKS 89B1-244.26 của anh Nguyễn Tuấn D trị giá 50.000.000 đồng. Do ngày 21/9/2017 bị cáo T bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Ngày 03/8/2021 bị cáo T bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản thuộc trường hợp tái phạm, chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội Trộm cắp tài sản nên thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Tình tiết này là căn cứ định khung hình phạt. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng, không bị oan sai.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi trộm cắp xe máy của mình. Khi phá khóa lấy xe máy, bị cáo vừa dịch chuyển xe ra khỏi vị trí ban đầu thì bị phát hiện, nên gây thiệt hại không lớn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, sẽ được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và bức xúc trong nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần phạm tội, bị kết án nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản. Điều đó cho thấy sự xem thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải của bị cáo. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Tuấn D đã nhận lại tài sản là xe mô tô và không có bất cứ yêu cầu bồi thường gì khác, do đó HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: 03 mũi phá khóa bằng kim loại đặc điểm giống nhau; 01 tay công bằng kim loại hình chữ L là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

01 mũ bảo hiểm dạng mũ lưỡi trai, màu đen; 01 đôi giày vải kiểu dáng thể thao; 01 áo khoác bằng vải, đều đã qua sử dụng là tư trang của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo xác định đó toàn là đồ dùng đã cũ, không còn giá trị sử dụng nên không nhận lại. Vì vậy cần tịch thu cho tiêu hủy.

01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo. Bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với người thanh niên tên “C”, T khai là người chủ mưu khởi xướng, chuẩn bị công cụ phương tiện, rủ T trộm cắp tài sản. Khi T bị bắt thì “C” đã phóng xe bỏ trốn. T không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của “C”. Cơ quan điều tra đã tách hành vi của “C” để tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Phạm Minh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

[2] Xử phạt: Bị cáo Phạm Minh T 04 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/02/2023.

[3] Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy: 03 mũi phá khóa bằng kim loại đặc điểm giống nhau; 01 tay công bằng kim loại hình chữ L. 01 mũ bảo hiểm dạng mũ lưỡi trai, màu đen; 01 đôi giày vải kiểu dáng thể thao; 01 áo khoác bằng vải.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên có đặc điểm, trọng lượng theo Quyết định chuyển vật chứng số 27/QĐ-VKS-TPHY ngày 30/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên).

[4] Về án phí: Bị cáo Phạm Minh T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Minh T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND thành phố Hưng Yên;
- Công an thành phố Hưng Yên;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Cơ quan THADS thành phố Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Vũ Thị Kim Anh

